

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **178/2022/DS-PT**

Ngày: 01/8/2022

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Hồng Tâm**.

Các Thẩm phán:

1. Bà **Nguyễn Thanh Nhàn**.

2. Bà **Lâm Ngọc Tuyền**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Đạt**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Bảo**, Kiểm sát viên.

Ngày **01** tháng **8** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2022/TLPT-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2022/DS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 173/2022/QĐ-PT ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Quốc C**, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Ông **Diệp Văn B**, sinh năm: 1970 (có mặt).

Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1973 (xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

* *Người kháng cáo:* Bị đơn **Diệp Văn B**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 06/01/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn **Nguyễn Quốc C**, đại diện theo ủy quyền là ông **Trần Văn L** trình bày:

Vào ngày 16/5/2021, ông **Nguyễn Quốc C** có cho vợ chồng ông **B** và bà **K** vay số tiền 109.000.000 đồng lãi suất là 1,6%/ tháng. Sau đó vợ chồng ông **B** và bà **K** không trả vốn, lãi như thỏa thuận. Mặc dù ông **C** đã nhiều lần yêu cầu ông **B** và bà **K** trả nợ nhưng

ông, bà cố tình tránh né không trả. Ông C rút một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu trả số tiền gốc 99.000.000 đồng và tiền lãi là 0,83%/tháng từ ngày 16/5/2021 đến ngày xét xử làm tròn 11 tháng là 9.038.700 đồng, tổng cộng 108.038.700 đồng yêu cầu trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

* Tại biên bản hòa giải ngày 02/3/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay: Bị đơn Diệp Văn B thừa nhận là hiện còn nợ ông C số tiền gốc 99.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền lãi là 9.038.700 đồng tổng cộng 108.038.700 đồng. Nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên ông xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ trên.

* Tại biên bản hòa giải ngày 02/3/2022, bị đơn Nguyễn Thị K thống nhất với ý kiến của ông B.

Bản án dân sự sơ thẩm số 53/2022/DSST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện CB đã căn cứ vào các điều 463, 466, khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 92, Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc C.

- Buộc vợ chồng ông Diệp Văn B và bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ liên đới trả ngay cho ông Nguyễn Quốc C số tiền vốn 99.000.000 đồng và tiền lãi 9.038.700 đồng. Tổng cộng 108.038.700 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày ông Nguyễn Quốc C có đơn yêu cầu thi hành án nếu vợ chồng ông Diệp Văn B và bà Nguyễn Thị K chậm thực hiện còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần ông C yêu cầu ông B và bà K liên đới trả số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn quyền về nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, bị đơn Diệp Văn B kháng cáo xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền vốn 99.000.000 đồng và xin không trả lãi

* Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Nguyễn Quốc C đồng ý không tính lãi và bị đơn Diệp Văn B, bà Nguyễn Thị K có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, buộc bị đơn Diệp Quốc Bình, Nguyễn Thị K trả cho nguyên đơn Nguyễn Quốc C số tiền 99.000.000 đồng và xem xét giảm án phí cho bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn Diệp Văn B thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các điều 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Nguyễn Thị K có đơn xin vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định định tại khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

[2.1] Về số tiền vốn: Nguyên đơn Nguyễn Quốc C và bị đơn Diệp Văn B, Nguyễn Thị K thống nhất số tiền nợ là 99.000.000 đồng, là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Về tiền lãi: Theo biên nhận ngày 16/5/2021, hai bên thỏa thuận lãi suất 1,66%/tháng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Quốc C yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 16/5/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm là 11 tháng với số tiền lãi 9.038.700 đồng. Bị đơn Diệp Văn B, bà Nguyễn Thị K xin không trả lãi và xin trả dần nhưng nguyên đơn không đồng ý. Do đó, bản án sơ thẩm buộc bị đơn Diệp Văn B, Nguyễn Thị K trả cho nguyên đơn Nguyễn Quốc C số tiền vốn 99.000.000 đồng và tiền lãi 9.038.700 đồng, tổng cộng là 108.038.700 đồng, là phù hợp quy định tại Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Bị đơn Diệp Văn B kháng cáo xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền vốn 99.000.000 đồng và xin không trả lãi. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Nguyễn Quốc C đồng ý không tính lãi và không đồng ý cho bị đơn Diệp Văn B trả dần.

Xét, việc nguyên đơn Nguyễn Quốc C đồng ý không tính tiền lãi của số tiền 99.000.000 đồng, là tự nguyện, phù hợp với yêu cầu kháng cáo của bị đơn Diệp Văn B, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với việc bị đơn Diệp Văn B xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng nhưng nguyên đơn Nguyễn Quốc C không đồng ý, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, là có căn cứ

[5] Về án phí: Ông Diệp Văn B không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Bị đơn Diệp Văn B, Nguyễn Thị K phải nộp 4.950.000 đồng án phí dân sự. Ông B và bà K có đơn xin miễn, giảm án phí do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bà Nguyễn Thị K bị tai nạn giao thông gây chân, nên Hội đồng xét xử chấp nhận giảm cho ông Diệp Văn B, bà Nguyễn Thị K ½ án phí dân sự sơ thẩm, nên ông B, bà K còn phải nộp 2.475.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, Điều 466, Điều 468 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Diệp Văn B. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 53/2022/DSST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc C về việc yêu cầu ông Diệp Văn B và bà Nguyễn Thị K trả số tiền 10.000.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc C.

Buộc ông Diệp Văn B và bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Quốc C số tiền 99.000.000 đồng (Chín mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Quốc C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Diệp Văn B và bà Nguyễn Thị K chậm thực hiện thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Ông Diệp Văn B không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn lại ông Diệp Văn B 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009783 ngày 17/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

Ông Diệp Văn B và bà Nguyễn Thị K phải nộp 2.475.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Quốc C số tiền 2.725.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009258 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND huyện CB;
 - Chi cục THADS huyện CB;
 - Các đương sự;
 - Cổng thông tin điện tử;
 - Lưu: VT, hồ sơ vụ án.
- DSPT-Tâm-2022

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm